

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**TIẾNG ANH CĂN BẢN 3**

1 – Tên học phần: *Tiếng Anh căn bản 3*

2 – Số tín chỉ: 3 tín chỉ

3 - Trình độ: Sinh viên năm thứ 3

4 – Phân bố thời gian:

- Lý thuyết: 45 tiết

- Tự học: 90 giờ

5- Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã hoàn thành *Tiếng Anh căn bản 2*.

6- Mục tiêu của học phần:

Trang bị cho sinh viên lượng từ vựng và cấu trúc tiếng Anh căn bản trình độ trung cấp (Intermediate). Luyện các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc,Viết về các chủ điểm giao tiếp thông thường trên cơ sở khối lượng từ vựng và cấu trúc ngữ pháp cơ bản sử dụng một số từ loại: danh từ (thức ăn, thể thao...), tính từ (cảm xúc, đặc điểm...), danh từ ghép, liên từ, động từ ngữ dạng, trợ động từ, động danh từ và động từ nguyên thể, mạo từ, một số thì của động từ (hiện tại hoàn thành tiếp diễn, quá khứ hoàn thành), một số loại câu (câu suy diễn, câu có mệnh đề phụ chỉ thời gian, mệnh đề quan hệ xác định và không xác định, câu điều kiện loại 3, câu gián tiếp, câu hỏi có đuôi...).

Sau khi kết thúc học phần sinh viên có thể đạt trình độ tiếng Anh B. Có khả năng giao tiếp về các chủ điểm: thể thao, phim ảnh, giao thông và du lịch, giáo dục...

7 – Mô tả nội dung học phần:

Học phần gồm 7 bài học về các chủ điểm:

- | | |
|-------------------------|-------------------------|
| - Gia đình | - Nhà ở |
| - Thức ăn và nhà hàng | - Tình bạn |
| - Thể thao | - Mua sắm |
| - Giao thông và du lịch | - T.V, phim ảnh |
| - Tiền | - Một thế giới lý tưởng |
| - Điện thoại di động | - Giáo dục |

Học phần cung cấp các kiến thức ngôn ngữ thuộc các lĩnh vực:

- **Ngữ pháp:** Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cách dùng một số từ loại: danh từ ghép; liên từ, động từ ngữ dạng; trợ động từ; động danh từ và động từ nguyên thể; mạo từ; một số thì của động từ: hiện tại hoàn thành tiếp diễn, quá khứ hoàn thành; một số loại câu: câu suy diễn, mệnh đề phụ chỉ thời gian, mệnh đề quan hệ xác

định và không xác định, câu điều kiện loại 3, câu gián tiếp, câu hỏi đuôi... và các cấu trúc đặc biệt sử dụng trong các tình huống giao tiếp thông thường.

- **Ngữ âm:** Cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ âm và luyện kỹ năng phát âm đối với một số phụ âm, nguyên âm ngắn và nguyên âm dài, cách phát âm một số tiền tố và hậu tố, trọng âm ở từ ghép, trọng âm câu, ngữ điệu trong câu hỏi có đuôi...

- **Từ vựng:** Cung cấp cho sinh viên từ vựng về các chủ điểm liên quan đến nội dung bài học: danh từ chỉ thức ăn, thể thao...; tính từ chỉ cảm xúc, đặc điểm, tính cách; giới từ chỉ thời gian, địa điểm, nơi chốn; động từ trái nghĩa...

Học phần luyện cho sinh viên các kỹ năng ngôn ngữ: Nghe, Nói, Đọc, Viết về các chủ điểm bài học.

Kết cấu mỗi bài học gồm 6 phần:

- Phần I, II, III: Chủ đề (Topics)

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng liên quan đến chủ điểm của mỗi phần bài học để sinh viên có thể thực hành các kỹ năng nghe, nói thông qua các dạng bài tập khác nhau.

- Phần IV: Tiếng Anh thực hành (Practical English)

Cung cấp cho sinh viên những từ, cụm từ hoặc những mẫu câu giao tiếp để sinh viên thực hành nghe, nói trong những tình huống, hoàn cảnh cụ thể.

- Phần V. Viết (Writing)

Cung cấp một số thể loại viết thông dụng như: miêu tả người, kể một câu chuyện, viết thư thân mật, mô tả một ngôi nhà, viết thư trang trọng và một sơ yếu lý lịch... để sinh viên thực hành sử dụng những kiến thức đã học phát triển kỹ năng viết.

- Phần VI: Ôn tập và kiểm tra (Revise & Check)

Thông qua việc làm các dạng bài tập khác nhau, sinh viên ôn lại những kiến thức ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng, hoặc kiểm tra những kỹ năng: đọc, nghe, nói... liên quan đến nội dung bài học.

8 - Nhiệm vụ của sinh viên:

- Tham dự lớp trên 80% số buổi lên lớp.
- Tham dự đủ 3 bài kiểm tra định kỳ
- Hoàn thành tất cả các bài tập trong cuốn: *New English Files – Intermediate Student Book & Workbook*, Clive Oxenden, Christina Latham-Koenig & Paul Seligson, Oxford.
- Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.
- Có đầy đủ giáo trình, tài liệu học tập.
- Chuẩn bị đầy đủ các phương tiện tự học: Sách tham khảo, từ điển, cassette hoặc các phương tiện nghe, nhìn khác.

9 - Tài liệu học tập:

Giáo trình chính : [1] *New English Files – Intermediate Student Book & Workbook*, Clive Oxenden & Christina Latham-Koenig, Oxford.

Tài liệu tham khảo:

[2] *Grammar Practice for Intermediate Students*, E.Walker & S.Elsworth, Longman

[3] *Từ điển Anh - Việt, Việt - Anh*

10 – Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

Điều kiện:

- Tham dự trên 80% số buổi giảng. Nếu không đủ sẽ không được dự thi lần đầu.
- Làm đầy đủ các bài tập cá nhân, dự đầy đủ các bài kiểm tra định kỳ.

Hình thức đánh giá:

- Tham dự lớp học: Ý thức chuẩn bị bài, hoàn thành các bài tập cá nhân.
- Kiểm tra định kỳ: Đánh giá thông qua các kỹ năng tổng hợp (Nghe, Nói, Đọc, Viết).
- Thi cuối kỳ: Đánh giá thông qua các kỹ năng tổng hợp (Nghe, Nói, Đọc, Viết).

11. Thang điểm: 10

TT	Hình thức đánh giá	Tỷ lệ % các điểm học phần	Ghi chú
1.	Tham dự lớp học	5%	
2.	Các bài kiểm tra định kỳ (3 bài)	45%	
3.	Thi cuối kỳ - Nghe (20%) - Nói (30%) - Đọc (20%) - Viết (30%)	50%	

12 . Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Tuần 1	Unit 1		
	1.A Food: fuel or pleasure?	- Đọc trang 4-19 tài liệu [1]. Đọc trang 1-21 tài liệu [2] - Hoàn thành các bài tập Unit1 sách bài tập.	
	1.B If you really want to win, cheat		
	1.C We are family		
	Practical English: Introductions		
	Writing: Describing a person		
	Revise & check: What do you remember? What can you do?		
Tuần 2	Unit 2		
	2.A Ka-ching!	- Đọc trang 20-35 tài liệu [1]. Đọc trang 22-42 tài liệu [2] - Hoàn thành các bài tập Unit2 sách bài tập.	
	2.B Changing your life		
	2.C Race to the sun		
	Practical English: In the office		
	Writing: Telling a story		
	Revise & check: What do you remember? What can you do?		

Tuần 3	Unit 3	<p>- Đọc trang 36-51 tài liệu [1]. Đọc trang 43-62 tài liệu [2]</p> <p>- Hoàn thành các bài tập Unit3 sách bài tập.</p>	
	3.A Modern manners		
	3.B Judging by appearances		
	3.C If at first you don't succeed...		
	Practical English: Renting a flat		
	Writing: An informal letter		
	Revise & check: What do you remember? What can you do?		
B.kiểm tra số 1	Kiểm tra các kỹ năng tổng hợp Nghe, Nói, Đọc, Viết nội dung các bài 1, 2,3.	Ôn tập nội dung các bài 1, 2,3.	
Tuần 4	Unit 4	<p>- Đọc trang 52-67 tài liệu [1]. Đọc trang 63-86 tài liệu [2]</p> <p>- Hoàn thành các bài tập Unit4 sách bài tập.</p>	
	4.A Back to school, aged 35		
	4.B In an ideal world		
	4.C Still friends		
	Practical English: A visit from a pop star		
	Writing: Describing a house or a flat		
	Revise & check: What do you remember? What can you do?		
Tuần 5	Unit 5	<p>- Đọc trang 68-83 tài liệu [1]. Đọc trang 87-106 tài liệu [2]</p> <p>- Hoàn thành các bài tập Unit5 sách bài tập.</p>	
	5.A Slow down, you move too fast		
	5.B Same planet, different worlds		
	5.C Job swap		
	Practical English: Meeting		
	Writing: Formal letters and a CV		
	Revise & check: What do you remember? What can you do?		
B. kiểm tra số 2	Kiểm tra các kỹ năng tổng hợp Nghe, Nói, Đọc, Viết nội dung các bài 4, 5.	Ôn tập nội dung các bài 4, 5.	
Tuần 6	Unit 6	<p>- Đọc trang 84-99 tài liệu [1]. Đọc trang 107-127 tài liệu [2]</p> <p>- Hoàn thành các bài tập Unit6 sách bài tập.</p>	
	6.A Love in the supermarket		
	6.B See the film ... get on a plane		
	6.C I need a hero		
	Practical English: Breaking news		
	Writing: A film review		
	Revise & check: What do you remember? What can you do?		
Tuần 7	Unit 7	<p>- Đọc trang 100-115 tài liệu [1]. Đọc trang 128-147 tài liệu [2]</p>	
	7.A Can we make our own luck?		
	7.B Murder mysteries		
	7.C Switch it off		
	Practical English: Everything in the open		
	Writing: An article for a magazine		

	Revise & check: What do you remember? What can you do?	- Hoàn thành các bài tập Unit7 sách bài tập.	
B.kiểm tra số 3	Kiểm tra các kỹ năng tổng hợp Nghe, Nói, Đọc, Viết nội dung các bài 6,7.	Ôn tập nội dung các bài 6,7.	
Tuần 8	Ôn thi kết thúc học phần	Hệ thống lại toàn bộ các kiến thức đã học. Hoàn thành các BT trong đề cương ôn thi	

VIỆN TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

Hà Nội, ngày tháng năm 2011

TRƯỞNG TỔ MÔN